

Bản án số: 42/2022/HSST
Ngày 26 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Tiến Vinh, Phó bí thư Đoàn thị trấn Tam Sơn.

Ông Lê Thanh Sơn, Giáo viên trường Trung học cơ sở Sông Lô.

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn M, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2006; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn Đ, xã S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hoá: lớp 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Tính đến ngày phạm tội bị cáo 16 tuổi 02 tháng 05 ngày; con ông Hoàng Văn M, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ 13/7/2022 đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo M: bà Kim Hồng Thanh - trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo M: Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1979. Trú tại thôn , xã S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. (có mặt).

- Người bị hại: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 2000, (có mặt).

Trú tại: thôn T, xã Y, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Diệp Văn H sinh ngày 16/8/2006, (có mặt).

Hoàng Văn D, sinh ngày 18/10/2006, (có mặt).

Đều ở xã S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1984, (vắng mặt).

Trú tại: thôn H xã B, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, Hoàng Văn M, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2006 rủ và được Diệp Văn H, sinh ngày 16 tháng 8 năm 2006 cùng Hoàng Văn D, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2006 đều ở xã S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đồng ý đến nhà chị gái của M là chị Hoàng Thị H ở thôn T, xã Y, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc trộm cắp tài sản. Khi đến nhà chị H, lúc này khoảng 01 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, D lấy một đoạn cây dài 2,5m gần đó chống vào tấm mái bờ lô xi măng phía sau nhà, đẩy lên tạo thành khoảng hở để cùng nhau chui vào bên trong lục tìm tài sản. M dùng 01 chiếc điện thoại soi tìm tài sản, phát hiện chìa khóa két và chìa khóa xe mô tô nên đã mở két lấy được 01 chiếc nhẫn vàng ta 9999 trọng lượng 02 chỉ, 01 sợi dây chuyền bạc trọng lượng 09 chỉ, số tiền 1.200.000đ và 01 chiếc xe mô tô Honda Wave BKS: 88D1-504.84 dựng ở trong nhà. Sau khi trộm cắp được, M và H đã đem 01 chiếc nhẫn vàng và 01 sợi dây chuyền bạc bán cho anh Nguyễn Hữu M ở thôn H, xã B, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc được số tiền 10.830.000đ rồi cả ba cùng nhau tiêu xài hết, còn chiếc xe mô tô Cơ quan điều tra đã tạm giữ.

Ngày 29/6/2022 cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô yêu cầu định giá tài sản số 166/YC-ĐGTS, tại Kết luận định giá tài sản số 35/KLGĐ ngày 04/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sông Lô kết luận: 01 chiếc xe máy Honda Wave BKS: 88D1-504.84 trị giá 18.000.000đ; 01 nhẫn vàng ta 9999, trọng lượng 02 chỉ trị giá 10.000.000đ và 01 dây chuyền bạc trọng lượng 09 chỉ trị giá 400.000đ. Tổng trị giá là: 28.400.000đ (Hai mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

Đối với Hoàng Văn D tính đến ngày phạm tội mới 15 tuổi 08 tháng 03 ngày và Diệp Văn H mới 15 tuổi 10 tháng 05 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Sông Lô đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt cảnh cáo là có căn cứ và đúng quy định.

Đối với anh Nguyễn Hữu M, khi mua chiếc nhẫn vàng và sợi dây chuyền bạc không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS: 88D1-504.84 nhãn hiệu Honda WAVE màu xanh, đen, bạc, xác định là tài sản của chị Hoàng Thị H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H vào ngày 26/7/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị H xác định quá trình điều tra bị cáo M và D, H đã bồi thường cho chị số tài sản đã trộm cắp đến nay chị không yêu cầu bị cáo M và các đối tượng phải bồi thường gì cho chị.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKSSL, ngày 09/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Hoàng Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với hành vi của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, 90, 91, 98 và Điều 100 Bộ luật hình sự.

Phạt Hoàng Văn M từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, không đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Về trách nhiệm bồi thường: Tại phiên tòa chị H không yêu cầu bị cáo Minh phải bồi thường gì cho chị nên không xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn M, bà Kim Hồng T có lời bào chữa cho bị cáo, nhất trí với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo khi phạm tội dưới 18 tuổi, bị cáo là người dân tộc thiểu số và trình độ văn hóa thấp nên am hiểu pháp luật còn hạn chế. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phạt bị cáo mức thấp nhất nhằm giảm đe giáo dục.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận, bị cáo và người bị hại nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Để có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 01 giờ 00 ngày 21/6/2022, Hoàng Văn M, Hoàng Văn D và Diệp Văn H đã có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình chị Hoàng Thị Hg tại nhà ở thôn Thống Nhất, xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc 01 chiếc xe máy BKS: 88D1-504.84, 01 chiếc nhẫn vàng ta 9999 trọng lượng 02 chỉ, 01 sợi dây chuyền bạc trọng lượng 09 chỉ và số tiền 1.200.000đ, trị giá tài sản là 29.600.000đ. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập đúng theo trình tự của Bộ luật hình sự, được thể hiện trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Hoàng Văn M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản 01 chiếc xe máy BKS: 88D1-504.84, 01 chiếc nhẫn vàng 9999 trọng lượng 02 chỉ, 01 sợi dây chuyền bạc trọng lượng 09 chỉ và số tiền 1.200.000đ trị giá tài sản trộm cắp là 29.600.000đ của chị H. Do vậy hành vi trộm cắp tài sản của chị H mà bị cáo thực hiện đã cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do đó bản cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 09/9/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương, cần xử phạt bị cáo nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và dẫn dắt những người khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá tình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên việc nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế chưa ý thức được hậu quả do hành vi của mình gây ra, nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Hội đồng xét xử xem xét đến các quy định tại các Điều 36, Điều 90, Điều 91, khoản 3 Điều 98, khoản 2 Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà phạt bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Bị cáo Minh không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập không đảm bảo cuộc sống, sống phụ thuộc vào gia đình nên Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo để sung quỹ Nhà nước, nên cần miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định người phạm tội dưới 18 tuổi không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa chị H không yêu cầu bị cáo M và các đối tượng D và H bồi thường gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ dài 2,5m không còn giá trị sử dụng.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 90, Điều 91, khoản 3 Điều 98, khoản 2 Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao Hoàng Văn M cho Ủy ban nhân dân xã S huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Minh có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Sơn Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự. Người chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ dài 2,5m chu vi lớn nhất 25cm và nhỏ nhất 17cm không còn giá trị sử dụng (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2022 của Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

4. Án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- UBND xã bị cáo;
- Bị cáo; người bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hs; Vp.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Kiên Thành

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào 08 giờ 20 phút ngày 26 tháng 9 năm 2022;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Tiến Vinh, Phó bí thư Đoàn thị trấn Tam Sơn.

Ông Lê Thanh Sơn, Giáo viên trường Trung học cơ sở Sông Lô.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Minh, sinh ngày 16/4/2006.

Nơi đăng ký hộ khẩu: thôn Đồng Cháy, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

2/ Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

3/ Về tội danh và Điều luật áp dụng: có đầy đủ căn cứ kết tội bị cáo Hoàng Văn Minh phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 90, Điều 91, khoản 3 Điều 98, khoản 2 Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

4/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Minh 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao Hoàng Văn Minh cho Ủy ban nhân dân xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Minh có trách nhiệm phối hợp với UBND xã

Sơn Nam trong việc giám sát, giám dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ dài 2,5m chu vi lớn nhất 25cm và nhỏ nhất 17cm không còn giá trị sử dụng (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2022 của Chi cục thi hành án huyện Sông Lô). **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

5/ Về án phí hình sự: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Minh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

6/ Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Vĩnh Tường trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

7/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

Nghị án kết thúc vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 26 tháng 9 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Tiến Vinh Lê Thanh Sơn

Nguyễn Kiên Thành

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 23/2022/HSST-QĐTĐG

Sông Lô ngày 08 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc và bà Nguyễn Thị Hồng.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 08/9/2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc Thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tạm giam bị cáo: Nguyễn Văn Đình, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2003 .

Nơi đăng ký hộ khẩu: thôn Cung Kiêm, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Nơi ở: thôn Quế Trạo A, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (năm) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 6 năm 2022.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 08/9/2022.

2/ Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm Thi hành quyết định này.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;

- TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Kiên Thành